

CỤC THUẾ  
**THUẾ TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QTR-QLDN1  
V/v hướng dẫn kê khai, nộp thuế đối  
với địa điểm kinh doanh.

Quảng Trị, ngày tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Chi Nhánh PTSC Miền Trung - Tổng Công ty Cổ Phần  
Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam  
Địa chỉ: Cảng Hòn La, Xã Phú Trạch, tỉnh Quảng Trị.

Trả lời Công văn số 296/MT-TCKT của Chi Nhánh PTSC Miền Trung -  
Tổng Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam về việc hướng dẫn  
kê khai, nộp thuế đối với địa điểm kinh doanh khác tỉnh. Thuế tỉnh Quảng Trị có  
ý kiến như sau:

1. Tại Điểm b, khoản 4, Điều 45 Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm  
2019 quy định:

**“Điều 45. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế**

...

4. Chính phủ quy định địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với các trường hợp  
sau đây:

....

b) Người nộp thuế thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh ở nhiều địa  
bàn; người nộp thuế có phát sinh nghĩa vụ thuế đối với các loại thuế khai và nộp  
theo từng lần phát sinh;”

2. Tại khoản 2, Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của  
Chính phủ quy định:

**“Điều 11. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế**

Người nộp thuế thực hiện các quy định về địa điểm nộp hồ sơ khai thuế theo  
quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 45 Luật Quản lý thuế và các quy  
định sau đây:

...

2. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế có hoạt động, kinh  
doanh trên nhiều địa bàn cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính theo  
quy định tại điểm b khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế thực hiện hạch toán tập  
trung tại trụ sở chính (trừ các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản  
4, khoản 5 và khoản 6 Điều này) tại cơ quan thuế quản lý trụ sở chính. Đồng thời,  
người nộp thuế phải nộp Bảng phân bổ số thuế phải nộp (nếu có) theo từng địa  
bàn cấp tỉnh nơi được hưởng nguồn thu ngân sách nhà nước (bao gồm cả đơn vị  
phụ thuộc, địa điểm kinh doanh) cho cơ quan thuế quản lý trụ sở chính, trừ một  
số trường hợp sau đây không phải nộp Bảng phân bổ số thuế phải nộp:

a) Thuế giá trị gia tăng của hoạt động kinh doanh vận tải của người nộp thuế mà các tuyến đường vận tải đi qua địa bàn các tỉnh khác nơi người nộp thuế đóng trụ sở chính.

b) Thuế giá trị gia tăng của hoạt động kinh doanh bảo hiểm và tái bảo hiểm.

c) Thuế giá trị gia tăng của hoạt động kinh doanh xây dựng (bao gồm cả xây dựng đường giao thông, đường dây tải điện, đường ống dẫn nước, đường ống dẫn dầu, đường ống dẫn khí) tại địa bàn cấp tỉnh khác nơi có trụ sở chính nhưng không thành lập đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh tại địa bàn cấp tỉnh đó mà giá trị công trình xây dựng bao gồm cả thuế giá trị gia tăng dưới 1 tỷ đồng.

d) Thuế thu nhập doanh nghiệp của đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh có thu nhập được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Người nộp thuế phải xác định riêng số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp cho hoạt động được hưởng ưu đãi với cơ quan thuế quản lý nơi có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh và không được tính phân bổ cho đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh khác của người nộp thuế.

đ) Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp của đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh của người nộp thuế là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

e) Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ (trừ lợi nhuận sau thuế của hoạt động xỏ số điện toán).

3. Tại khoản 1 và khoản 2, Điều 12 Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định:

**“Điều 12. Phân bổ nghĩa vụ thuế của người nộp thuế hạch toán tập trung có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh tại tỉnh khác nơi có trụ sở chính**

1. Người nộp thuế có hoạt động, kinh doanh trên nhiều địa bàn cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính thực hiện hạch toán tập trung tại trụ sở chính theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP thực hiện khai thuế, tính thuế và nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp và phân bổ số thuế phải nộp cho từng tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh.

2. Các trường hợp phân bổ, phương pháp phân bổ, khai thuế, tính thuế, quyết toán thuế đối với loại thuế được phân bổ thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19 Thông tư này.”

4. Tại khoản 1, Điều 13 Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định:

**“Điều 13. Khai thuế, tính thuế, phân bổ và nộp thuế giá trị gia tăng**

1. Các trường hợp được phân bổ:

a) Hoạt động kinh doanh xỏ số điện toán;

b) Hoạt động chuyển nhượng bất động sản, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP;

c) Hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật về hệ thống ngành kinh tế quốc dân và quy định của pháp luật chuyên ngành;

d) Đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh là cơ sở sản xuất (bao gồm cả cơ sở gia công, lắp ráp), trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP;

đ) Nhà máy thủy điện nằm trên nhiều tỉnh.”

5. Tại khoản 1 Điều 19, Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định:

**“Điều 19. Khai thuế, tính thuế, phân bổ thuế thu nhập cá nhân**

1. Trường hợp phân bổ:

a) Khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công được trả tại trụ sở chính cho người lao động làm việc tại đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh tại tỉnh khác.

b) Khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ trúng thưởng của cá nhân trúng thưởng xổ số điện toán.”

Căn cứ các quy định nêu trên, đề nghị Chi Nhánh PTSC Miền Trung - Tổng Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam căn cứ tình hình thực tế của đơn vị và văn bản quy phạm pháp luật để kê khai, nộp thuế địa điểm kinh doanh theo nguyên tắc sau:

- Về thuế GTGT: Khai thuế, tính thuế và nộp thuế giá trị gia tăng tại trụ sở chính; nộp kèm theo bảng phụ lục phân bổ GTGT nếu địa điểm kinh doanh thuộc trường hợp phân bổ theo khoản 1, Điều 13 Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

- Về thuế TNCN: thực hiện khấu trừ thuế, phân bổ và nộp thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công được trả tại trụ sở chính cho người lao động làm việc tại địa điểm kinh doanh tại tỉnh khác.

Trường hợp có vướng mắc về chính sách thuế, đơn vị vui lòng liên hệ với phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1, Thuế tỉnh Quảng Trị theo số điện thoại 02323.821.508 (Công chức Nguyễn Thị Lệ Hương) để được hướng dẫn.

Thuế tỉnh Quảng Trị trả lời để đơn vị được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trưởng Thuế tỉnh Quảng Trị (để b/c);
- Trang TTĐT thuế tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: VT, QLDN1.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH  
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

**Vũ Quốc Dũng**